

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NHÀ BÈ
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **60/2022/HS-ST**

Ngày: 15 - 11 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHÀ BÈ - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thúy.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Huỳnh Văn Hoàng
2. Bà Trần Thị Kim Đính

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Chí Đông - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Đào Minh Nguyên - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 54/2022/TLST-HS ngày 04/10/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 358/2022/QĐXXST-HS ngày 20/10/2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Vũ Văn L**, sinh năm 1978, tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi thường trú: B13/4, ấp 3A, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: không có nơi cư trú ổn định; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 5/12; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Từ Vũ L và bà Nguyễn Thị Bích L; Có vợ là Lê Thị Hồng Th và có 01 con sinh năm 2005;

Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 07/6/2022 đến nay (có mặt).

- Bị hại:

1/ anh Huỳnh Hữu S, sinh năm 1984

Địa chỉ: Số Z ấp 1, xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

2/ anh Nguyễn Phú T, sinh năm 1982

Địa chỉ: Số Z2 ấp 4, xã Nhơn Đức, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

- *Người có nghĩa vụ liên quan:*

1/ Nguyễn Út Hết, sinh năm 1992 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp Vĩnh Lợi, xã Vĩnh Khánh, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.

2/ Lê Trung Cường, sinh năm 1988 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp Hòa Thuận 1, xã Hòa L, huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre.

3/ Nguyễn Văn Hiếu, sinh năm 1984 (vắng mặt).

Địa chỉ: Không xác định được nơi cư trú.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào tối ngày 17/11/2009, Nguyễn Vũ Văn L, Lê Trung Cường, Nguyễn Văn Hiếu và Nguyễn Út Hết cùng ngồi ăn uống tại gần cầu chữ Y, Quận 8, thành phố Hồ Chí Minh. Trong lúc ngồi ăn uống, Cường rủ L, Hiếu và Hết đi tìm tài sản trộm cắp; L, Hiếu và Hết đồng ý. Sau đó, Cường sử dụng xe mô tô biển số 63K7-1089 chở Hết, L sử dụng xe mô tô biển số 52U5-7781 (xe của L) chở Hiếu chạy theo các tuyến đường từ cầu chữ Y, Quận 8 sang Quận 7, rồi đến địa bàn huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh. Đến khoảng 01 giờ ngày 18/11/2009, khi cả nhóm đến trước nhà số 7/3C, ấp 2, xã Nhơn Đức, huyện Nhà Bè, thì Hiếu phát hiện thấy 02 chiếc xe mô tô dựng trong nhà, mọi người trong nhà đã ngủ say. Lúc này, Cường và L dừng xe lại rồi đứng bên ngoài giữ xe và cảnh giới để cho Hiếu và Hết trực tiếp đột nhập vào trộm cắp 02 chiếc xe mô tô trên. Khi Hiếu và Hết đã đột nhập được vào bên trong nhà, còn Cường và L đang cảnh giới thì bị Tổ tuần tra của Công an xã Nhơn Đức, huyện Nhà Bè kiểm tra hành chính. Qua kiểm tra, L xuất trình được giấy tờ hợp lệ của xe mô tô biển số 52U5-7781 nên Công an xã không tạm giữ xe; còn xe mô tô biển số 63K7-1089 của Cường không có giấy tờ nên bị tạm giữ; L và Cường được giải quyết cho về ngay trong đêm. L và Cường không khai nhận đang cảnh giới cho Hiếu và Hết trộm cắp tài sản. Hiếu và Hết khi đột nhập vào bên trong nhà lục soát lấy được chìa khóa và mở cổng rồi Hiếu lấy trộm chiếc xe mô tô biển số 54Z8-2771, Hết lấy trộm xe mô tô biển số 51Z9-7024, sau khi lấy trộm xe, cả hai cùng nhau chạy đến khu vực ngã tư đường Nguyễn Văn Linh và Quốc lộ 1A thuộc huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh. L và Cường sau khi được Công an xã Nhơn Đức cho về thì L sử dụng xe mô tô biển số 52U5-7781 chở Cường đến gặp Hiếu và Hết. Tại đây, L và Cường thấy Hiếu và Hết đã trộm cắp được 02 chiếc xe mô tô. Sau đó, Hiếu, Hết, L và Cường điều khiển xe trộm cắp được đến thuê nhà trọ ở thị trấn Cần Giuộc, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An để ngủ. Sáng ngày 18/11/2009, L ngủ dậy, sợ việc trộm cắp tài sản bị phát hiện nên đã điều khiển

xe mô tô biển số 52U5-7781 đi trước. Từ đó, L không còn liên lạc với Hiếu, Cường và Hết nên không biết Hiếu, Cường và Hết đã bán 02 chiếc xe mô tô trộm cắp được cho ai và được bao nhiêu tiền.

Do Nguyễn Vũ Văn L bỏ trốn khỏi nơi cư trú, nên ngày 20/4/2010 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nhà Bè đã ra Quyết định truy nã số 03 đối với Nguyễn Vũ Văn L. Ngày 07/6/2022, Nguyễn Vũ Văn L bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nhà Bè bắt theo Quyết định truy nã. Quá trình điều tra, Nguyễn Vũ Văn L đã khai nhận hành vi phạm tội như nêu trên, phù hợp với lời khai người bị hại, những người liên quan và vật chứng thu giữ.

Bản Kết luận định giá tài sản ngày 18/12/2009 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Nhà Bè, kết luận: 01 chiếc xe mô tô biển số 54Z8-2771 trị giá 8.000.000đ, 01 chiếc xe mô tô biển số 51Z9-7024 trị giá 7.000.000đ.

Tại bản Cáo trạng số 57/CT-VKS-NB ngày 29/9/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh, truy tố bị cáo Nguyễn Vũ Văn L về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố trình bày luận tội và tranh luận: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như Bản cáo trạng truy tố. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội “*Trộm cắp tài sản*”, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm h, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009. Xử phạt bị cáo Nguyễn Vũ Văn L từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Vật chứng của vụ án và về trách nhiệm dân sự: Đã được giải quyết xong theo Bản án số 43/2021/HSST ngày 26/8/2010 của Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo nhận tội và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt mà không có ý kiến tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nhà Bè, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhà Bè, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố Tụng hình sự. Bị cáo, bị hại, người có nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu

nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét hành vi phạm tội: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản Cáo trạng truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, lời khai bị hại, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ được thẩm tra, xem xét tại phiên tòa. Như vậy, có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 01 giờ ngày 18/11/2009, tại nhà số 7/3C, ấp 2, xã Nhơn Đức, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh, Nguyễn Vũ Văn L, Lê Trung Cường, Nguyễn Văn Hiếu và Nguyễn Út Hết đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 54Z8-2771 trị giá 8.000.000 đồng của anh Huỳnh Hữu S và 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 51Z9-7024 trị giá 7.000.000 đồng của anh Nguyễn Phú Thanh. Tổng trị giá tài sản là 15.000.000 đồng (*Mười lăm triệu đồng*). Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Vũ Văn L thực hiện vào tháng 11/2009 nên đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009. Do bị cáo Nguyễn Vũ Văn L bỏ trốn nên ngày 26/8/2010, Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh đã xét xử Lê Trung Cường, Nguyễn Văn Hiếu và Nguyễn Út Hết theo Bản án số 43/2010/HSST.

[3] Xét tính chất vụ án và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tội phạm thuộc loại ít nghiêm trọng nhưng hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự an toàn xã hội. Sau khi phạm tội bị cáo bỏ trốn gây khó khăn cho các cơ quan tiến hành tố tụng. Vì vậy, việc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian là cần thiết nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên cũng cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, khai báo thành khẩn.

[4] Vụ án có đồng phạm nhưng mang tính giản đơn. Bị cáo Nguyễn Vũ Văn L thực hiện hành vi phạm tội với vai trò đồng phạm giúp sức, là người đứng ngoài cảnh giới, sau đó do lo sợ nên đã bỏ trốn mà không tham gia vào việc bán tài sản trộm cắp cũng như không hưởng lợi từ việc bán tài sản trộm cắp.

[5] Vật chứng của vụ án và về trách nhiệm dân sự: Đã được giải quyết xong trong Bản án số 43/2010/HSST ngày 26/8/2010 của Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh.

[6] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo: Nguyễn Vũ Văn L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Căn cứ khoản 1 Điều 138; điểm h, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009;

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Vũ Văn L 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07/6/2022.

- Về án phí: Căn cứ Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Vũ Văn L phải nộp 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND TPHCM;
- VKSND huyện Nhà Bè;
- Công an huyện Nhà Bè;
- Chi cục THADS huyện Nhà Bè;
- Thi hành án HS huyện Nhà Bè;
- Sở Tư pháp TP HCM;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Trại Tạm giam T30/CATPHCM;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Thúy